

Số: *1125*/QĐ-ĐHQB

Quảng Bình, ngày *21* tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận đạt kết quả thi Chuẩn đầu ra NN (Tiếng Anh) B1 và A2 nội bộ
Khóa thi ngày 17 tháng 6 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

Căn cứ Quyết định số 237/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 1699/NQ-HĐTĐHQB ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Đại học Quảng Bình về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quảng Bình;

Quyết định số 2069/QĐ-ĐHQB ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học Trường Đại học Quảng Bình;

*Căn cứ Quyết định số *1124*/QĐ-ĐHQB ngày *21* tháng 6 năm 2022 về việc Phê duyệt kết quả thi Chuẩn đầu ra ngoại ngữ (Tiếng Anh) B1 và A2 nội bộ, khóa thi ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng thi;*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt kết quả thi Chuẩn đầu ra Tiếng Anh B1 và A2 nội bộ, khóa thi ngày 17 tháng 6 năm 2022 cho các thí sinh có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học, Trường các đơn vị liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *an*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Giám hiệu;
- Phòng Đào tạo;
- Phòng ĐBCLGD;
- Lưu: VT, NNTH.

HIỆU TRƯỞNG


PGS.TS. Nguyễn Đức Vượng

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH B1 NỘI BỘ

Khoá thi ngày 17 tháng 6 năm 2022

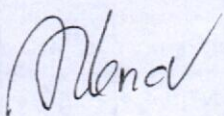
(Kèm theo Quyết định số 1425/QĐ-ĐHQB ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHQB)

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Điểm 4 kỹ năng		Tổng điểm
						Viết + Nghe + Viết luận	Nói	
1	B1-01	Trần Thị Kim	Anh	20/03/1999	DH59 KTTH	50	18	68
2	B1-02	Nguyễn Thị Ngọc	Chi	18/09/2000	DHGD Tiểu học K61	68	18	86
3	B1-03	Nguyễn Đào Thành	Đạt	16/06/2001	DH CNTT K61	68	20	88
4	B1-04	Trần Sinh	Đức	06/07/2001	DH KTPM K61	71	21	92
5	B1-05	Hoàng Thị Thùy	Dương	07/06/2001	DHQTĐ K61	63	16	79
6	B1-06	Võ Thị	Dương	16/02/2000	DHMN_K60	65	17	82
7	B1-07	Võ Thị Thúy	Hiền	19/01/2000	DHMN_K60	66	13	79
8	B1-09	Lê Phan Xuân	Hòa	18/05/2001	ĐH Kỹ thuật điện K61	52	18	70
9	B1-10	Lê Huy	Hoàng	16/03/2001	DHQLTN&MT K61	53	19	72
10	B1-11	Trương Thị Ánh	Hồng	06/08/1998	DHMN_K60	64	20	84
11	B1-12	Nguyễn Sỹ	Hùng	24/02/1999	DHKT_K60	57	19	76
12	B1-13	Cao Thị Lan	Huyền	12/12/2001	Đại học QTKĐ K61	59	19	78
13	B1-14	Hoàng Hiếu	Kha	23/10/2000	Đại học QTKĐ K61	61	21	82
14	B1-15	Phan Hữu	Kỳ	20/07/2001	DHQTĐ K61	67	17	84
15	B1-19	Phan Thị	Linh	18/09/1999	DH59 GDTH 1	58	20	78
16	B1-20	Nguyễn Thị	Lợi	08/06/2000	DHMN_K60	58	19	77
17	B1-21	Lê Mậu	Long	14/01/2001	DH Luật 61	60	18	78
18	B1-23	Bùi Giữ	Lý	24/04/2001	DHSP Ngu van K61	50	18	68
19	B1-24	Đinh Thị Tuyết	Mai	14/02/1998	DH59 GDTH 1	49	16	65
20	B1-25	Nguyễn Lê	Na	06/11/2000	DHTH_K60	59	20	79
21	B1-26	Cao Thị Thùy	Nga	01/04/2000	DHMN_K60	60	20	80
22	B1-27	Phan Thị	Nga	30/06/1999	DHMN_K60	59	18	77
23	B1-28	Nguyễn Thanh	Ngọc	10/09/2001	DHDialy-Dulich K61	51	18	69
24	B1-29	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	15/04/2001	DHQTĐVDL & LH K61	58	18	76
25	B1-30	Hồ Thị Kim	Nguyên	17/12/1998	DHMN_K60	55	16	71
26	B1-31	Phạm Nguyễn Thùy	Nguyên	09/05/2001	DHGD Mầm non K61	64	19	83
27	B1-32	Lê Thị Quỳnh	Như	19/07/2001	DHGD Tiểu học K61	61	20	81
28	B1-33	Phạm Hồng	Nhung	17/08/2000	DHMN_K60	63	20	83
29	B1-34	Ngô Dương	Phi	01/06/2000	DHQLTN-MT_K60	55	20	75
30	B1-35	Hoàng Trung	Phong	19/08/2001	DH CNTT K61	60	18	78

31	B1-37	Phạm Hoàng	Sơn	25/03/1999	DH59 Luật	46	20	66
32	B1-38	Đinh Thị Thảo	Sương	30/09/1998	DH59 GDTH 1	53	19	72
33	B1-39	Trần Duy	Tài	12/10/2001	DH CNTT K61	65	20	85
34	B1-40	Lê Thị Thanh	Tâm	22/06/2000	DH MN_K60	56	20	76
35	B1-41	Hoàng Văn	Thắng	10/10/2001	DH CNTT K61	66	19	85
36	B1-42	Đoàn Thị	Thanh	17/07/1999	DH59 KTTH	60	19	79
37	B1-43	Lương Trung	Thành	12.06.2000	ĐH Kỹ thuật điện K60	57	20	77
38	B1-44	Nguyễn Thị	Thảo	18/07/2001	DHGD Tiểu học K61	59	20	79
39	B1-45	Nguyễn Thị Phương	Thảo	01/03/2001	DHGD Tiểu học K61	71	23	94
40	B1-46	Thái Thị	Thơm	26/10/2001	DHSP Ngu van K61	58	20	78
41	B1-48	Nguyễn Thị	Trang	04/05/2000	DH TH_K60	59	20	79
42	B1-49	Võ Huyền Quỳnh	Trang	27/07/2001	DHGD Mầm non K61	56	19	75
43	B1-50	Lê Anh	Tuấn	27/08/2001	DHQTĐVDL & LH K61	68	18	86
44	B1-51	Nguyễn Ngọc	Tuấn	01/01/2001	DH CNTT K61	50	20	70
45	B1-52	Trần Thị Thảo	Vân	02/02/2001	Đại học QTKD K61	68	21	89
46	B1-53	Hoàng Thị Thảo	Yến	21/03/2001	DH Kế toán TH K61	65	19	84
47	B1-54	Hoàng Thị Hải	Yến	15/12/2001	Đại học QTKD K61	60	19	79

Danh sách gồm có 47 thí sinh./.

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Thị Na



HỘI TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Vượng

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

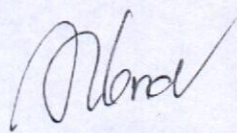
DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH A2 NỘI BỘ
Khoá thi ngày 17 tháng 6 năm 2022

(Kèm theo Quyết định số 1125/QĐ-ĐHQB ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHQB)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Điểm 4 kỹ năng		Tổng điểm
					Viết + Nghe + Viết luận	Nói	
1	TLA2-01	Hồ Thị Hà Chi	06.05.2001	CĐ Tiểu học K61	65	20	85

Danh sách gồm có 01 thí sinh./. *AV*

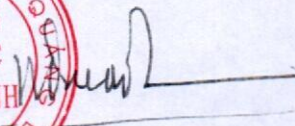
NGƯỜI LẬP



Nguyễn Thị Na



HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Đức Vượng

